

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÀ NẴNG

Năm báo cáo: 2016

I. Thông tin chung:

1, Thông tin khái quát:

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÀ NẴNG**

Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0400101549 thay đổi lần thứ 07 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Đà Nẵng cấp ngày 25/07/2012.

Vốn điều lệ: 216.000.000.000 đồng

Vốn đầu tư của Chủ sở hữu: 216.000.000.000 đồng

Địa chỉ Trụ sở chính: Đường Tạ Quang Bửu, Khu công nghiệp Liên Chiểu, Phường Hòa Hiệp Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: 0511 3842561

Fax: 0511 3842174

Website: www.dnsteel.vn

Mã chứng khoán: DNS

2, Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng tiền thân là Nhà máy Thép Đà Nẵng, được thành lập vào năm 1991 trên cơ sở liên doanh giữa Công ty Gang Thép Thái Nguyên, Công ty Thép Miền Nam và Công ty Cơ khí Đà Nẵng.

Trong quá trình hoạt động, các bên liên doanh đã rút và chuyển vốn cho Tổng Công ty Thép Việt Nam, Nhà máy Thép Đà Nẵng trở thành đơn vị thành viên của Tổng Công ty Thép Việt Nam từ năm 1998.

Năm 1998, Nhà máy được đổi tên thành Công ty Thép Đà Nẵng. Từ đây, Công ty liên tục đầu tư và phát triển sản xuất, nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng sản phẩm.

Thực hiện chủ trương đổi mới, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, theo Quyết định số 690/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp về việc cổ phần hóa Công ty Thép Đà Nẵng, từ tháng 5 năm 2007 Công ty chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, với phần vốn Nhà nước hiện nay chiếm 31,16% trong tổng số vốn điều lệ.

3, Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

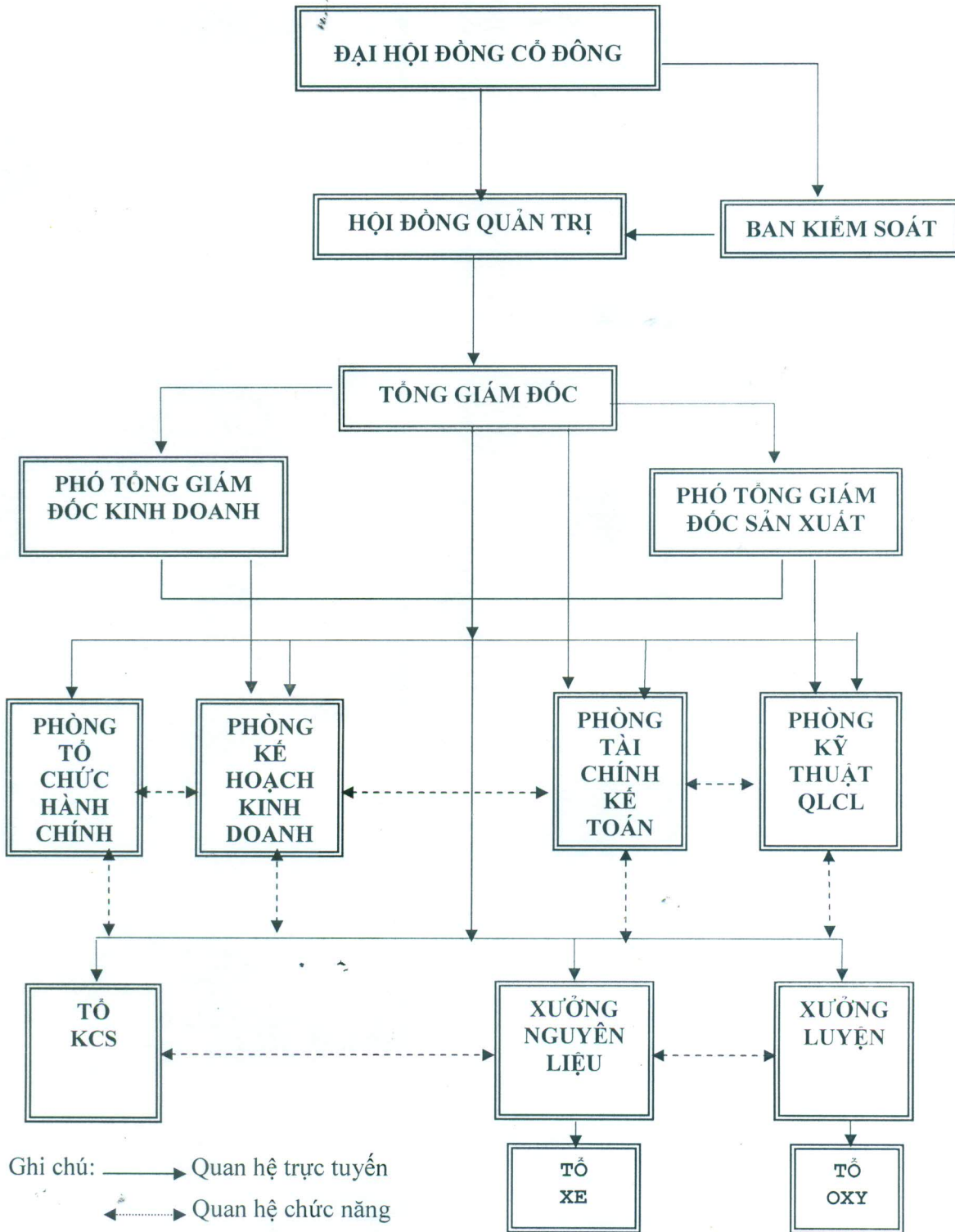
- Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất, kinh doanh: phôi thép, thép xây dựng các loại, tôn mạ màu, xà gồ, lưới thép, thép chế tạo thông dụng, các chi tiết gang thép, các loại khí công nghiệp.
- Đại lý, kinh doanh mua bán vật tư, nguyên vật liệu.
- Gia công, chế tạo các chi tiết gang thép.
- Xuất nhập khẩu các sản phẩm thép, vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu và trang thiết bị phục vụ sản xuất và kinh doanh thép.
- Sản xuất và kinh doanh khí ôxy y tế.

- Địa bàn kinh doanh:

Công ty thực hiện các hợp đồng bán phôi thép cho hầu hết các Công ty sản xuất thép có uy tín trên toàn lãnh thổ Việt Nam. Đồng thời, Công ty còn xuất khẩu phôi thép cho các đối tác nước ngoài tại Philippin:

4, Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:



5, Định hướng phát triển:

Mục tiêu của Công ty là nâng cao năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, đa dạng sản phẩm phôi thép như CT3, CT5, CB400, SD390, SD490, Gr60. Trong những năm tiếp theo Công ty sẽ triển khai dự án cán thép xây dựng trên dây chuyền sản xuất hiện đại.

Với mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm tạo lập và củng cố niềm tin của khách hàng đối với sản phẩm Thép Đà Nẵng, Công ty chủ trương tất cả các sản phẩm trước khi giao cho Khách hàng đều phải thông qua bộ phận kiểm tra chất lượng sản phẩm của Công ty (Phòng Kỹ thuật - Quản lý Chất lượng).

Để chuyên nghiệp hơn trong việc quản lý chất lượng sản phẩm, Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý ISO 9001 - 2008 và đã được tập đoàn BSI cấp chứng nhận, và hệ thống quản lý môi trường ISO 14001.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1, Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kinh tế Việt Nam tiếp tục tăng trưởng với GDP tăng trưởng 6,21% so với năm 2015. Lãi vay của ngân hàng ổn định ở mức 6,8-7,5%/năm; Nhu cầu tiêu thụ thép xây dựng tăng trưởng cao; nhiều công trình xây dựng mới trong nước khởi công; giá thép phế liệu đầu vào ổn định.

Quyết định 862/QĐ-BCT của Bộ Công thương áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời đối với mặt hàng phôi thép và thép dài nhập khẩu vào Việt Nam có hiệu lực từ ngày 22/03/2016 có tác động tích cực đến sản lượng tiêu thụ phôi thép và giá phôi thép trong năm 2016.

Vào những tháng cuối năm 2016 dù thời tiết không thuận lợi: mưa gió, lũ lụt kéo dài nhưng tình hình tiêu thụ các sản phẩm thép vẫn duy trì tốt.

Sức ép cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong nước tiếp tục diễn ra khốc liệt. Năng lực sản xuất các nhà máy thép vẫn cao so nhu cầu trong nước. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng sự cố môi trường Formosa, nên các quy định quản lý nhà nước, áp lực xã hội về môi trường đối với các doanh nghiệp ngành thép ngày càng khắt khe, nghiêm ngặt hơn.

Trước tình hình trên, ngay từ đầu năm, HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty đã đề ra nhiều biện pháp để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD của Công ty như: Bám sát tình hình thị trường thép thế giới, trong nước để dự báo tình hình thị trường tốt hơn nhằm chuẩn bị nguồn nguyên liệu cho sản xuất; Thực hiện Phương án khoán chi phí sản xuất áp dụng toàn Công ty; Khoán chi phí chế biến liệu tại Xưởng Liệu nhằm tiết giảm chi phí sản xuất để giảm giá thành sản xuất; Tăng cường đẩy mạnh công tác thu mua thép phế liệu nội địa. Thực hiện phương án tính toán thu mua thép phế liệu trước khi sản xuất và thực hiện bán phôi thép sau; Công ty chuyên sản xuất phôi thép mác CT3/SS400 và phôi chuyên sản xuất thép xây dựng mác CB400/CB500...Mặc khác, Công ty đã được sự hỗ trợ, chỉ đạo có hiệu quả của cổ đông lớn - Công ty TNHH An Hưng Tường, Tổng Công ty Thép Việt Nam và sự phấn đấu nỗ lực của toàn thể Ban lãnh đạo, cán bộ công nhân viên công ty đã thực hiện được kết quả SXKD trong năm 2016 như sau:

ST T	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2016	Thực Hiện 2015	Thực Hiện 2016	SS% K.H 2016	TH% SO 2015
A	B	C	D	F	F	G	H
I.	Kết quả hoạt động kinh doanh						
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	950	913	1.156	122%	127%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15	-34,04	55,057	367%	
II.	Các chỉ tiêu sản xuất, tiêu thụ						
1	Sản lượng sản xuất:	Tấn	100.000	93.580	120.749	120%	128%
2	Tiêu thụ: -Tiêu thụ phối thép -Tiêu thụ thép thành phẩm	Tấn	110.000 100.000 10.000	104.716 94.788 9.928	140.211 121.226 18.985	127%	135%
III	Chỉ tiêu lao động tiền lương						
1	Tổng số lao động	Người	314	300	305		
2	Thu nhập bình quân	Tr đồng/ ng/thg	6,00	5,71	7,00	118%	123%

2, Tổ chức và nhân sự:

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

a. Tổng Giám Đốc

Họ và tên: Đinh Xuân Đức

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 30/11/1968

Quốc tịch : Việt Nam

CMND số: 023827349 do Công an TP Hồ Chí Minh cấp ngày 26/02/2015

Quê quán: Hà Tĩnh

Địa chỉ thường trú: B8/A17, cư xá 155 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Ngân hàng

Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc kiêm ủy viên HĐQT Công ty

b. Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Huỳnh Thị Quỳnh Thu
Giới tính: Nữ
Ngày sinh: 04/01/1976
Quốc tịch : Việt Nam
CMND số: 024333206 do Công an TP Hồ Chí Minh cấp ngày 4/1/2005
Quê quán: Quảng Ngãi
Địa chỉ thường trú: 254A Lê Quang Định, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc (từ nhiệm ngày 05/05/2016)

c. Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Phạm Quý Giáp
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 07/01/1975
Quốc tịch : Việt Nam
CMND số: 271712781 do Công an Đồng Nai cấp ngày 16/01/2002
Quê quán: Hà Nam
Địa chỉ thường trú: A815 Chung cư Hoàng Anh Gia Lai 1, 357 Lê Văn Lương, Phường Tân Quy, Quận 7, Tp Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: kỹ sư luyện kim
Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc kiêm ủy viên HĐQT Công ty (từ nhiệm Phó Tổng giám đốc ngày 01/04/2016)

d. Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Lê Văn Quang
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 20/12/1978
Quốc tịch : Việt Nam
CMND số: 201514122 do CA Đà Nẵng cấp ngày 25/06/2002
Quê quán: Quảng Ngãi
Địa chỉ thường trú: 2 Tạ Mỹ Duật, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc kiêm ủy viên HĐQT Công ty

e. Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Ngô Hữu Phú
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 14/08/1973
Quốc tịch: Việt Nam
CMND số: 201190467 do CA Đà Nẵng cấp ngày 07/09/2015
Quê quán: Quảng Nam
Địa chỉ thường trú: 218, Lương Nhữ Hộc, Phường Khuê Trung, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí,
Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc (bổ nhiệm ngày 01/04/2016)

Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc được áp dụng theo quy chế tiền lương của Công ty

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động
- Tại thời điểm 31.12.2016, tổng số lao động hiện có tại Công ty là 301 người với cơ cấu được thể hiện trong bảng sau:

Đơn vị tính: người

Trình độ	Nam	Nữ	Tổng
Cao học	0	0	0
Đại học	32	16	48
Cao đẳng	23	4	27
Trung cấp	46	5	51
PTTH + THCS	161	14	175
Tổng cộng	262	39	301

- Chính sách đối với người lao động

Được thể hiện tại Thỏa ước lao động tập thể đã được Chủ tịch Công đoàn Công ty là đại diện tập thể Người lao động và Tổng giám đốc là đại diện cho Người sử dụng lao động thỏa thuận và ký kết.

* **Chế độ làm việc:** Bộ phận văn phòng làm việc theo chế độ 8h/ngày từ thứ 2 đến thứ 6, thứ bảy làm buổi sáng. Bộ phận sản xuất áp dụng chế độ sản xuất 2 ca, 3 kíp (ca 1 từ 8h đến 18h; ca 2 từ 22h đến 8h), Công ty nghỉ sản xuất giờ cao điểm từ 18h đến 22h. Trường hợp cần thiết, Công ty có quyền yêu cầu Người lao động làm thêm giờ nhưng không quá 4h/ngày hoặc 200h/năm phù hợp với Bộ luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty cam kết tạo việc làm cho người lao động thông qua việc định hướng phát triển Doanh nghiệp, mở rộng thị phần của Công ty. Công ty tổ chức nguồn nhân lực một cách tối ưu nhất và cam kết luôn tạo điều kiện để cho nhân viên phát triển và thăng tiến trong nghề nghiệp.

* **Chế độ nghỉ phép, lễ, tết:** Nhân viên được nghỉ phép, lễ, tết theo quy định tại Điều 15 của Thỏa ước lao động tập thể. Việc trả lương trong những ngày nghỉ phép, lễ, tết được quy định cụ thể tại Quy chế tiền lương của Công ty.

* **Điều kiện làm việc:** Công ty cam kết trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, đầu tư các trang thiết bị hiện đại, trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn lao động. Xây dựng cho tất cả CBCNV môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện để CBCNV phát huy hết khả năng và sức sáng tạo của mình trong quá trình làm việc.

* **Đảm bảo việc làm cho Người lao động.** Trường hợp đầu tư đổi mới kỹ thuật hay tổ chức lại sản xuất thì Công ty phải có phương án sử dụng tối đa số lao động hiện có, đào tạo lại đội ngũ lao động để Người lao động có thể đảm nhận được các công việc mới. Công ty chủ động mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao khả năng cạnh tranh, đảm bảo duy trì tốc độ phát triển bền vững nhằm đảm bảo việc làm thường xuyên cho người lao động.

* **Chế độ lương, thưởng.** Công ty thực hiện việc chi trả lương, thưởng cho CBCNV dựa vào vị trí công việc, năng lực, chức vụ của cá nhân, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty. Công ty thực hiện chế độ nâng lương cho CBCNV hàng năm và có sự quan tâm thường xuyên đến thu nhập, đời sống CBCNV.

* **Bảo hiểm và phúc lợi.** Công ty tham gia đầy đủ chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội cho tất cả CBCNV. Đối với người lao động có hợp đồng lao động từ 6 tháng trở lên được Công ty mua bảo hiểm tai nạn lao động. Hàng năm, Công ty kết hợp với Công đoàn tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV và tổ chức cho CBCNV đi tham quan, nghỉ mát.

3, Tình hình tài chính:

a, Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	607.239.247.800	612.987.080.681	0,95
Doanh thu thuần	913.221.718.524	1.156.951.636.811	26,69
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-35.261.027.585	55.062.142.346	
Lợi nhuận khác	1.215.251.207	-4.363.895	
Tổng lợi nhuận trước thuế	-34.045.776.378	55.057.778.451	
Lợi nhuận sau thuế	-34.045.776.378	55.057.778.451	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	

b, Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0.96	1,13	

+ Khả năng thanh toán nhanh: TSLĐ - hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn	0.18	0,29	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ / Tổng tài sản	0.73	0,64	
- Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	2.04	1,82	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn/Hàng tồn kho BQ)	2.89	3,31	
- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	1.50	1,89	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	-3.73	4,76	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn chủ sở hữu	-15.76	25,49	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	-5.61	8,98	
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD / Doanh thu thuần	-3.86	4,76	

4, Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu;

a, Cổ phần: + Tổng số cổ phần hiện có: 21.600.000 cổ phần. Tất cả đều là cổ phần thường được chuyển nhượng tự do.

+ Mệnh giá 1 cổ phần: 10.000 đồng

+ Tổng vốn điều lệ: 216.000.000.000 đồng.

b, Cơ cấu cổ đông như sau:

Stt	Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	370	21.599.974	215.999.740.000	99,999
1	Pháp nhân	5	12.085.282	120.852.820.000	55,95
2	Thể nhân	365	9.514.692	95.146.920.000	44,049
II	Cổ đông nước ngoài	1	26	260.000	0,00012

1	Pháp nhân	1	26	260.000	0,00012
2	Thẻ nhân				

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1, Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2016, Công ty sản xuất được 120.749 tấn phôi đạt 120% kế hoạch năm, bằng 128% so cùng kỳ năm 2015; tiêu thụ được 140.211 tấn đạt 127% kế hoạch năm và bằng 135% so cùng kỳ 2015, trong đó, tiêu thụ thép thành phẩm đạt 18.985 tấn; Doanh thu được 1.156 tỷ đồng đạt 122% kế hoạch năm và bằng 127% so cùng kỳ 2015; Đảm bảo người lao động có đủ công ăn việc làm ổn định đời sống với thu nhập bình quân là 7.000.000 đ/người/tháng. Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 55 tỷ đồng.

Tổng sản lượng sản xuất phôi thép năm 2014 là 107.268 tấn, năm 2015 là 93.580 tấn, năm 2016 là 120.749 tấn.

Tổng sản phẩm tiêu thụ phôi thép năm 2014 là: 102.567 tấn, năm 2015 là: 94.788 tấn, năm 2016 là 121.266 tấn.

Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014, năm 2015 và năm 2016 như sau:

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
1	Doanh thu thuần	1.140.963	913.221	1.156.951
2	Giá vốn hàng bán	1.092.062	903.588	1.056.545
3	Lợi nhuận gộp	48.900	9.633	100.406
4	Lợi nhuận sau thuế	608	-34.045	55.057

2, Công tác sản xuất, chế biến phế liệu:

Trong năm, Xưởng Chế biến thép phế Liệu tiếp nhận 145.525 tấn, thực hiện chế biến và cung cấp cho xưởng luyện sản xuất 136.038 tấn, trong đó chế biến máy bằm: 41,025 tấn, cắt gas: 3,639 tấn, sản rung: 4.711 tấn. Hàng tháng tổ Xi thu hồi bình quân 80 tấn phế liệu từ tạp chất.

Tiếp tục duy trì quy chế khoán từ năm 2015, chi phí chế biến phế liệu bình quân giảm xuống còn là: 110 đồng/kg.

Đánh giá: Xưởng Chế biến phế liệu đã nỗ lực cố gắng trong công tác, chế biến và cung cấp phế liệu cho công tác nấu luyện. So với các năm trước chi phí bảo trì bảo dưỡng phương tiện cơ giới bình quân đã giảm đáng kể trong năm.

Các mặt chưa làm được:

- Công tác sửa chữa phương tiện cơ giới còn bị động, có lúc chưa đáp ứng đủ phương tiện cơ giới phục vụ cho các hoạt động của Công ty;

- Công tác chế biến xử lý phế liệu trong mùa mưa chưa đạt yêu cầu, tạp chất còn cao, chưa có lượng phế liệu khô dự phòng cần thiết.

3, Công tác sản xuất, chế biến phôi thép:

Trong năm 2016 các bộ phận sản xuất đã nỗ lực trong công tác điều hành quản lý sản xuất. Ban Quản đốc xưởng Luyện, xưởng Cơ điện đã nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động sáng tạo trong công việc. Sự phối hợp giữa các xưởng được nâng cao nhằm giảm các chỉ tiêu tiêu hao kỹ thuật, giảm giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm. Kết quả sản xuất Công ty đạt được tốt nhất từ trước đến nay. Cụ thể: Sản lượng sản xuất năm đạt 120.777 tấn, bình quân: 10.064 tấn/tháng, sản phẩm KPH chỉ chiếm 0,02%, sản phẩm loại 1 đạt 97,98%:

STT	LOẠI SẢN PHẨM	ĐVT	KHỐI LƯỢNG	TỶ LỆ
1	Loại 1	Tấn	118.340,533	97,98%
2	Loại 2	Tấn	1.195,785	0,99%
3	Sản phẩm ngắn	Tấn	1.213,142	1,00%
4	Sản phẩm KPH	Tấn	27,741	0,02%
	Tổng cộng	Tấn	120.777,201	100%

Ngày từ tháng 01/2016, Ban Tổng Giám đốc Công ty ban hành Quy chế khoán vật tư tiêu hao sản xuất tại các xưởng sản xuất. Điều này làm chuyển biến tích cực các mặt trong công tác sản xuất. Ý thức tiết kiệm, ý thức trách nhiệm trong công việc của người lao động được nâng cao. Các chỉ tiêu tiêu hao trong sản xuất: phế liệu, điện năng, than điện cực, than cám nghiền, Silicon Mn, VLCL đã được kiểm soát tốt. Kết quả trong năm 2016 đã tiết kiệm được 9.473.787.570 đồng so với định mức khoán: góp phần tăng thu nhập cho người lao động. Các chỉ tiêu tiêu hao trong sản xuất được cải thiện đáng kể so năm 2015.

4, Công tác kinh doanh kế hoạch:

Ngày từ đầu năm 2016, Phòng KHKD thực hiện triển khai chủ trương của HĐQT, Ban TGD định biên lao động, vị trí công việc, lấy hiệu quả công việc làm thước đo để đánh giá mức hoàn thành công việc và khoán tiền lương cho bộ phận bán thép thành phẩm để nâng cao năng suất lao động.

Trong năm; Công ty đã tổ chức mua, tiếp nhận thép phế liệu nhập khẩu 90.000 tấn và triển khai thu mua, nhận thép phế liệu nội địa là 56.189 tấn. Hơn nữa, công ty tổ chức bán hàng, giao hàng tận nơi cho khách hàng mua phôi là 120.000 tấn đúng tiến độ, chi phí bán hàng thấp nhất và tổ chức bán hàng thép xây dựng là 18.900 tấn. Ngoài ra, Phòng KHKD đã triển khai giao dịch mua, giao nhận vật tư đầy đủ để phục vụ sản xuất kinh doanh kịp thời. Đặc biệt, Công ty đã thành lập tổ thu mua phế liệu để chăm sóc khách hàng, theo dõi công tác thị trường, chính sách giá cả của các nhà máy khác nhằm đề xuất chính sách, giá cả thu mua hợp lý. Phòng KHKD quản lý kho phế liệu và kho thành phẩm đảm bảo đúng qui trình, hiệu quả.

5, Công tác tài chính kế toán:

Trong đầu quý 1/2016 giá thép phế liệu thấp nên Công ty đã tập trung tài chính mua hàng với khối lượng lớn và nguồn vốn vay lưu động của ngân hàng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu kinh doanh. Vì vậy, ngoài nguồn vốn vay ngân hàng, Công ty phải thực hiện mua hàng mua hàng LC trả chậm 120-180 ngày, nhập khẩu ủy thác; bán phôi thép thanh toán tiền ngay và nhờ sự hỗ trợ tài chính thông qua mua hàng phế liệu LC trả chậm của cổ đông lớn - Công ty TNHH An Hưng Tường nên nhìn chung Công ty đã cân đối đảm bảo đủ vốn hoạt động trong năm.

Công ty thực hiện đúng các chế độ báo cáo, quy định về tài chính của Nhà nước và quy định

tài chính của Công ty. Thực hiện tốt công tác kiểm toán định kỳ. Chuẩn hóa công tác tính giá thành và hệ thống các khoản mục chi phí. Công tác thanh quyết toán cho khách hàng đúng quy định.

Công ty chủ yếu bán hàng thanh toán tiền ngay nên đến nay Công ty không có nợ quá hạn, nợ khó đòi.

6, Công tác Kỹ thuật, Quản lý chất lượng và Đầu tư phát triển:

Trong năm Phòng KT QLCL thường xuyên bám sát công tác sản xuất và đã đề ra nhiệm vụ sản xuất từng thời kỳ, hỗ trợ các Xưởng sản xuất trong công tác sản xuất, bảo dưỡng sửa chữa thiết bị, có những chương trình cải tiến thiết bị phù hợp với điều kiện hiện có để ổn định sản xuất, nâng cao hiệu suất từng ca nấu luyện, nâng cao sản lượng đạt 120.749 tấn phôi/ năm.

Phối hợp với các Đơn vị tham mưu cho Công ty xây dựng và áp dụng việc khoán định mức, khoán chi phí cho từng bộ phận. Việc khoán chi phí đã phát huy hiệu quả rất tốt đối với công tác tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao ý thức tiết kiệm của người lao động. Hầu hết các chỉ tiêu tiêu hao sau khi áp dụng quy chế khoán đã được kiểm soát dưới định mức.

Công tác kiểm soát phôi thành phẩm được chú trọng thường xuyên, thông báo kịp thời các lỗi của sản phẩm và đề xuất khắc phục để bộ phận sản xuất chấn chỉnh kịp thời giảm sản phẩm KPH.

Đẩy mạnh công tác cải tiến, sáng kiến góp phần đạt được một số kết quả trong sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2016. Trong năm qua, Phòng KT QLCL đã kết hợp cùng các đơn vị thực hiện các sáng kiến cải tiến kỹ thuật như: cải tạo chuyển đổi xe cơ giới sử dụng động cơ máy nổ nhiên liệu dầu sang dùng động cơ điện đã giảm đáng kể chi phí vận hành xe; thiết kế lắp đặt hệ thống nạp ferro trực tiếp vào lò nhằm giảm chi phí nhân công, giảm sức lao động của công nhân. Các giải pháp cải tiến kỹ thuật đã góp phần đáng kể ổn định sản xuất và làm lợi về kinh tế cho Công ty.

Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001- 2008 và hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001 đang được Công ty duy trì áp dụng vào trong hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày góp phần hỗ trợ tốt cho công tác quản lý.

Công tác đầu tư của công ty trong năm 2016 chủ yếu chú trọng vào công tác bảo vệ môi trường với việc đầu tư xây dựng mương thoát nước 300m, hồ chứa và xử lý nước thu gom 600m³. Chi phí đầu tư năm 2016 gần 1,2 tỷ đồng đã góp phần giải quyết các vấn đề tồn tại về môi trường tại công ty.

7, Công tác BHLĐ, an toàn Lao động, PCCC :

Công ty luôn đặc biệt chú trọng công tác ATVSLĐ. Công ty đã lập và thực hiện kế hoạch lao động năm 2016 có 5 nội dung với giá trị hơn 400 triệu đồng. Trong đó, duy trì huấn luyện định kỳ công tác ATLD, VSCN gần 270 lượt người lao động. Khám sức khỏe định kỳ CBCNV. Trong năm 2016, Công ty đã đề xảy ra 05 vụ TNLĐ với 5 người bị thương nhẹ không có TNLĐ nặng.

Công ty duy trì đội PCCC cơ sở, Ban phòng chống bão lụt. Trong năm, đội PCCC tham gia hội thao PCCC khu công nghiệp tổ chức, đã đạt giải Khuyến khích. Trong năm không xảy ra vụ cháy nổ nào, tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn về công tác cháy, nổ có thể xảy ra (như thiết bị còn bết dính dầu mỡ, bụi than dẫn điện bám trên thiết bị, phế liệu chưa kiểm soát hết về bình kín....).

8, Công tác tổ chức lao động, hành chính và các công tác khác:

Trong năm phòng TCHC có điều chỉnh thay đổi cán bộ phụ trách. Các hoạt động chuyên môn được đẩy mạnh hướng đến mục tiêu là đảm bảo tốt nhất các chế độ chính sách hợp pháp cho người lao động.

Công tác lao động tiền lương, các chế độ BHXH, BHYT cho người lao động đều được Công ty duy trì và thực hiện đầy đủ đúng theo các quy định luật pháp hiện hành. Công tác cấp phát lương hàng tháng có nhiều cải tiến, thời gian cấp lương đúng kỳ hạn.

Công tác trật tự an ninh: trong năm phòng TCHC dưới sự chỉ đạo của Ban Điều hành đã nỗ lực kiện toàn Công tác nhân sự của Tổ bảo vệ, làm việc với Công ty vệ sỹ Thắng Lợi triển khai quyết liệt, triệt để các phương án bảo vệ nhằm đảm bảo công tác trật tự an ninh trong Công ty, đến nay công tác Bảo vệ đã có nhiều chuyển biến tích cực.

Công tác hậu cần phục vụ sản xuất cũng được quan tâm: nước uống công nhân, nhà tắm giặt công nhân, nhà vệ sinh ... đã được đầu tư, nâng cấp và duy tu thường xuyên đảm bảo điều kiện tốt nhất cho người lao động.

9, Công tác Đoàn thể và Xã hội từ thiện:

Trong năm BCH Đảng ủy Công ty phối hợp với Ban điều hành tìm ra nhiều giải pháp để thực hiện tốt nhất nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Năm 2016, Đảng Bộ Công ty đã kết nạp 8 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên lên 50 người. Trong năm, Đảng bộ Công ty đã được Đảng ủy các Khu công nghiệp tặng bằng khen Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Toàn thể đảng viên đều thể hiện vai trò tiên phong, gương mẫu trong mọi hoạt động công tác, không có đảng viên vi phạm kỷ luật và luôn được sự tin yêu và tôn trọng của quần chúng.

Công đoàn Công ty hiện nay có 285 đoàn viên công đoàn/305 Tổng số CBCNV. Hoạt động công đoàn được củng cố, duy trì và hoạt động có hiệu quả, chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động. Cụ thể: hỗ trợ kịp thời các trường hợp NLD có hoàn cảnh khó khăn, đau ốm, cưới hỏi... , tổ chức cho 184 người lao động đi tham quan nghỉ mát tại Đà Lạt, tặng quà cho người lao động nhân các ngày lễ. Công đoàn Công ty tổ chức thành công giải thể thao khu vực cụm Miền Trung của VNSTEEL ; Tham gia giải bóng đá của Tổng Công ty Thép Việt Nam –CTCP tại khu vực phía Bắc, Miền Trung. Tham gia ủng hộ CBCNV tại các Tỉnh Miền Trung bị thiệt hại do lũ lụt với số tiền: 36 triệu đồng. Hoàn thành xây dựng và khánh thành một ngôi nhà trị giá 50 triệu đồng cho CBCNV có hoàn cảnh khó khăn. Công đoàn Công ty thường xuyên thăm hỏi động viên hai mẹ VNAH mà Công ty đang phụng dưỡng với mức 500.000 đồng/tháng. Tổng đóng góp thực hiện công tác xã hội từ thiện năm 2016 là 70 triệu đồng. Tham gia quỹ xã hội từ thiện do Bộ công thương và Công đoàn Công thương Việt Nam phát động là hơn 93 triệu đồng. Đầu năm 2016 đã tổ chức thành công hội nghị Người lao động vào ngày 08/01/2016. Công đoàn Công ty phối hợp cùng với Công đoàn Tổng Công ty tổ chức thăm hỏi người lao động là con Thương binh, Liệt sĩ nhân ngày 27/07 với tổng số tiền: 20,7 triệu đồng, tặng quà cho CBCNV nhân tháng công nhân vào ngày 19/05/2016 với tổng số tiền: 15 triệu đồng

Đoàn thanh niên Công ty hiện nay gồm 73 ĐVTN, 04 Chi đoàn trực thuộc. Trong năm qua, Đoàn Thanh niên Công ty đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực và ý nghĩa thu hút nhiều đoàn viên thanh niên tham gia và để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp đối với cộng đồng. Trong năm 2016 tổ chức thành công 02 đợt tình nguyện, tặng quà cho các gia đình khó khăn, trao học bổng cho 10 em học sinh có thành tích học tập tốt, hiến máu nhân đạo. Phối hợp với công đoàn tổ chức thành công Hội thao cụm Miền Trung 2016 đạt được nhiều thành tích cao. Đoàn Công ty đã giới thiệu 14 ĐVTN ưu tú tham gia học lớp Đối tượng kết nạp Đảng và giới thiệu, đề nghị Đảng ủy Công ty kết nạp 07 Đoàn viên đứng vào hàng ngũ của Đảng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động công ty:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2016, giao cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đã đề ra, Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng của mình theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty.

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã nỗ lực và chủ động đề ra chiến lược và giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, thực hiện biện pháp tiết kiệm, giảm chi phí và đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập của người lao động. Công ty đã đạt được những kết quả tốt. Hầu hết các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều hoàn thành vượt mức kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra. Sản lượng sản xuất đạt 120%, tiêu thụ đạt 127% kế hoạch. Doanh thu đạt 123% kế hoạch. Lãi đạt 367% kế hoạch.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2016:

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 08 cuộc họp thường kỳ và lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các vấn đề liên quan đến công tác quản trị của Công ty. Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị có tinh thần đoàn kết, nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã đưa ra những chủ trương, quyết định kịp thời cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, phù hợp với diễn biến của tình hình, giảm thiểu rủi ro nhằm đảm bảo quyền lợi của Công ty và các cổ đông:

Quyết định mức khoán chi phí trong sản xuất trong năm và quyết định điều chỉnh định mức khoán theo tình hình thực tế.

Chấn chỉnh, định hướng hoạt động sản xuất trong từng kỳ: tháng, quý.

Phê duyệt phương án thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp cho CB-CNV toàn Công ty theo Thông tư 17/2015/TT-BLĐTBXH;

Thông qua việc điều chỉnh nhân sự trong Ban Tổng Giám đốc; lựa chọn đơn vị kiểm toán tài chính trong năm.

Trong kỳ Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác nhằm đảm bảo kết quả đạt được theo đúng mục tiêu, kế hoạch đề ra đồng thời hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty.

3. Kế hoạch của Hội đồng quản trị trong thời gian tới:

Với nhận định tình hình kinh tế trong năm 2017 tiếp tục có nhiều thuận lợi, Vì vậy Hội đồng quản trị Công ty có những kế hoạch sau:

Tiếp tục ổn định và nâng cao năng lực sản xuất của Công ty.

Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty, đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Theo dõi sát diễn biến của thị trường, nắm bắt thời cơ, đưa ra các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

V. Quản trị Công ty:

1, Hội đồng quản trị:

- Số thành viên của Hội đồng quản trị (HĐQT) gồm 05 thành viên với nhiệm kỳ tối đa 05 năm.

- Hội đồng quản trị gồm có:

- | | |
|-------------------------|----------------------------|
| + Ông: Nguyễn Bảo Giang | Chủ tịch Hội đồng Quản trị |
| + Ông Đinh Xuân Đức | Ủy viên HĐQT |
| + Ông Phạm Quý Giáp | Ủy viên HĐQT |
| + Ông Lê Văn Quang | Ủy viên HĐQT |
| + Ông Trần Trọng Mạnh | Ủy viên HĐQT |

Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông:

Quyết định kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm.

Xác định mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở các mục đích chiến lược do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng. Quyết định mức lương và các lợi ích khác của Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty.

Kiến nghị mức cổ tức hàng năm trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

Hội đồng quản trị có thể đình chỉ các quyết định của Tổng giám đốc nếu thấy trái pháp luật, vi phạm Điều lệ, nghị quyết và các quy định của Hội đồng quản trị.

Các quyền và nhiệm vụ khác quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

2, Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát do Đại hội cổ đông bầu ra gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm. Ban kiểm soát gồm có:

- | | |
|-------------------------|--------------------------|
| + Ông : Nguyễn Duy Dũng | Trưởng Ban Kiểm soát |
| + Bà: Ngô Thị Kim Anh | Thành viên Ban Kiểm soát |
| + Ông Lâm Vĩnh Khương | Thành viên Ban Kiểm soát |

Ban Kiểm soát bao gồm những người thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất, kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát có các quyền hạn và trách nhiệm như sau:

Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.

Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị nhưng không tham gia biểu quyết.

VI. Báo cáo tài chính:

1, Ý kiến kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K

- Ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập:



+ Công ty chưa trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính dài hạn đối với khoản mua cổ phiếu của Công ty cổ phần Thép Nhà Bè và Công ty cổ phần Thép Biên Hòa. Theo đánh giá của chúng tôi, mức trích lập dự phòng giảm giá cổ phiếu của hai đơn vị này ước tính là: 24.042.294.200 đồng. Theo đó, lợi nhuận trước thuế của Công ty sẽ giảm đi với số tiền tương ứng.

2, Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính; Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

(Phần Báo cáo tài chính đã kiểm toán được gửi kèm theo và đăng tải trên website công ty: www.dnsteel.vn)

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 04 năm 2017 

TỔNG GIÁM ĐỐC


ĐINH XUÂN ĐỨC